

GOGURYEO'S RELATIONS WITH CHINA (I - VII CENTURIES)**Pham Thi Tuyet Nhung, Duong Thi Huyen****TNU - University of Sciences*

ARTICLE INFO		ABSTRACT
Received:	07/6/2024	In Korean history during the Three Kingdoms period (I - VII centuries), Goguryeo was one of the kingdoms with a larger territory than Baekje and Silla. The three most powerful countries on the peninsula dominated and suppressed each other, while at the same time invading and conquering other countries. Goguryeo often had to deal with invasions by Chinese dynasties, especially the invasions of the Sui and Tang dynasties. With its unique location, Goguryeo had to take measures to deal with Chinese dynasties and expand into the southern region of the peninsula. A diverse and flexible foreign policy is an important factor in the long-term survival and strong development of the Goguryeo kingdom. Through historical and logical methods, the article focuses on clarifying the relationship of the Goguryeo kingdom to Chinese dynasties through the ages. Thereby, the article draws some conclusions about the role of foreign policies in the existence of the Goguryeo kingdom in particular and the countries on the Korean peninsula in general during the Three Kingdoms period.
Revised:	24/7/2024	
Published:	24/7/2024	
KEYWORDS		
Goguryeo		
China		
Diplomatic policy		
North Korea		
Military conflict		

QUAN HỆ CỦA GOGURYEO VỚI TRUNG QUỐC (THẾ KỶ I - VII)**Phạm Thị Tuyết Nhung, Dương Thị Huyền****Trường Đại học Khoa học - ĐH Thái Nguyên*

THÔNG TIN BÀI BÁO		TÓM TẮT
Ngày nhận bài:	07/6/2024	Trong lịch sử Triều Tiên thời kỳ Tam quốc (thế kỷ I - VII), Goguryeo là một trong những vương quốc có lãnh thổ rộng lớn hơn so với Baekje và Silla. Ba quốc gia lớn mạnh nhất trên bán đảo đã cát cứ, kìm kẹp lẫn nhau, đồng thời xâm chiếm và thu phục các quốc gia khác. Goguryeo thường xuyên phải đối phó với những cuộc tấn công xâm lấn của các triều đại Trung Quốc, đặc biệt là các cuộc xâm lược của nhà Tùy và nhà Đường. Với vị trí đặc thù, Goguryeo vừa phải thực thi các biện pháp đối phó với các triều đại Trung Quốc, vừa tiến hành bành trướng xuống khu vực phía Nam bán đảo. Chính sách ngoại giao đa dạng, linh hoạt là nhân tố quan trọng tạo nên sự tồn tại lâu dài và phát triển vững mạnh của vương quốc Goguryeo. Thông qua phương pháp lịch sử và phương pháp logic, bài viết tập trung làm rõ mối quan hệ của vương quốc Goguryeo đối với các triều đại Trung Quốc qua các thời kỳ. Qua đó, bài viết rút ra một số kết luận về vai trò của chính sách đối ngoại đối với sự tồn tại của vương quốc Goguryeo nói riêng và các quốc gia trên bán đảo Triều Tiên nói chung trong thời kỳ Tam quốc.
Ngày hoàn thiện:	24/7/2024	
Ngày đăng:	24/7/2024	
TỪ KHÓA		
Goguryeo		
Trung Quốc		
Chính sách ngoại giao		
Triều Tiên		
Xung đột quân sự		

DOI: <https://doi.org/10.34238/tnu-jst.10563>* Corresponding author. Email: huyendt@tnus.edu.vn

1. Giới thiệu

Trong thời kỳ Tam quốc ở Triều Tiên, Goguryeo là quốc gia ra đời sớm nhất nằm ở phía Bắc của bán đảo, tập trung ở lưu vực sông Hungang và một nhánh của sông Amnok. Đến thế kỷ I, Goguryeo có bước phát triển tạo thành nhà nước trung ương tập quyền. Sau đó, Goguryeo đã tiến ra phía biển Đông, chinh phục Okjeo, Dongye và âm mưu xâm chiếm vùng Yodong - khu vực đất đai màu mỡ, nhiều sản vật. Nhờ những cuộc chinh phục này, vương quốc Goguryeo đã trở nên hùng mạnh đến mức độc quyền thế tập vương vị, được đổi từ thế tập trong anh em sang thế tập cha con. Biên giới lãnh thổ của Goguryeo có sự thay đổi liên tục phụ thuộc rất nhiều vào sự bành trướng của quốc gia này cũng như sự xâm nhập của các nước láng giềng. Kinh đô cũng thay đổi nhiều lần tùy thuộc vào thời kỳ lịch sử cụ thể và sự thay đổi địa chính trị của khu vực, tiêu biểu nhất là kinh đô đặt ở Pyeongyang (Bình Nhưỡng) [1].

Goguryeo xây dựng nhà nước theo kiểu quân chủ do vua đứng đầu, thường là nhà lãnh đạo quân sự tài ba. Nhà vua ở trong các cung điện lớn, gồm các tòa nhà được xây dựng theo hình chữ U, xung quanh có sân rộng, có mái hiên. Đời vua Taejo-dae đã cải cách hành chính bằng cách giao cho năm gia tộc lớn nhất đất nước cai quản năm tỉnh khác nhau nhằm giảm bớt sự phân chia quyền lực ra các địa phương và tập trung quyền lực vào hoàng tộc. Goguryeo là nước đầu tiên ở Triều Tiên tiếp nhận Phật giáo, xây dựng một học viện để đào tạo quý tộc và biên soạn quốc sử [2].

Khi mới thành lập, lãnh thổ Goguryeo có nhiều đồi núi, thiếu đất canh tác nên thường xuyên ở trong tình trạng thiếu lương thực, đời sống của người dân không đảm bảo. Do đó, vương quốc Goguryeo đã tấn công các quốc gia láng giềng vừa nhằm cướp phá lương thực, vừa mở rộng lãnh thổ, vừa gia tăng tài nguyên cho đất nước. Những cuộc xâm lược của Goguryeo giành thắng lợi buộc các quốc gia đó phải triều cống và chịu khống chế về mặt kinh tế lẫn chính trị.

Vua Gwanggaeto là vị vua tiêu biểu nhất trong lịch sử Goguryeo. Ngay từ khi lên ngôi, vua Gwanggaeto có tham vọng khôi phục lãnh thổ rộng lớn theo ý niệm của vua Jumong (vị vua sáng lập nhà nước Goguryeo) và xây dựng đất nước giàu mạnh ở châu Á nên đã tiến hành các cuộc chiến tranh mở rộng lãnh thổ [3]. Do đó, cuộc tranh giành quyền lực trong thời kỳ Tam quốc được đẩy mạnh ở thế kỷ V khi ba quốc gia Goguryeo, Silla, Baekje đang vươn lên mạnh mẽ [4]. Các chiến dịch quân sự vĩ đại của vua Gwanggaeto đã áp đảo thế lực của Silla, Baekje, Gaya [5]. Ở phía Bắc, Goguryeo áp đảo Suksin, Đông Buyeo và biến những vương quốc này phụ thuộc vào Goguryeo. Ở phía Tây, Goguryeo đã chinh phục bộ tộc Khiết Đan dọc theo trung và thượng lưu sông Tây Liao và sau đó tiêu diệt được nước Hậu Yên. Đến cuối thế kỷ V, Goguryeo đã cai trị cả vùng Manju bao gồm Yodong, phía Bắc Trung bộ của bán đảo Triều Tiên và trở thành một cường quốc ở khu vực Đông Bắc Á [6]. Trong chính sách đối ngoại của mình, Goguryeo rất chú trọng quan hệ với các triều đại trên Trung Quốc vừa giữ vững ổn định, hoà bình vừa mở rộng hơn nữa lãnh thổ về phía Bắc [7]. Bên cạnh đó, các triều đại trong lịch sử Trung Quốc từ thế kỷ I đến thế kỷ VII cũng luôn tìm cách can thiệp hoặc xâm lược lãnh thổ của Goguryeo để thực hiện chính sách bá quyền ở khu vực Đông Bắc Á [8] - [10]. Để thực hiện thành công chính sách đối ngoại mở rộng lãnh thổ, Goguryeo cũng đặc biệt chú trọng xây dựng lực lượng quân sự hùng mạnh [11]. Do đó, vương quốc Goguryeo đã tồn tại lâu dài trong lịch sử Triều Tiên và để lại nhiều dấu ấn sâu sắc trong quan hệ với Trung Quốc. Trên cơ sở đó, bài viết tập trung làm sáng tỏ mối quan hệ của Goguryeo với Trung Quốc qua các thời kỳ lịch sử với hai đặc trưng nổi bật là ngoại giao triều cống và xung đột quân sự.

2. Phương pháp nghiên cứu

Để luận giải rõ mối quan hệ giữa Goguryeo với Trung Quốc qua các thời kỳ lịch sử, tác giả đã sử dụng các phương pháp nghiên cứu như phương pháp lịch sử, phương pháp logic, phương pháp thống kê, phân tích, tổng hợp, so sánh... trong đó, phương pháp lịch sử và phương pháp logic là phương pháp nghiên cứu chủ đạo. Phương pháp lịch sử được thực hiện khi xem xét và trình bày một cách khái quát các sự kiện ngoại giao của nhà nước Goguryeo với các triều đại Trung Quốc trong bối cảnh lịch sử bán đảo Triều Tiên và Trung Quốc. Phương pháp logic được sử dụng khi phân tích tổng quát về cơ sở và tác động để Goguryeo lựa chọn và thực hiện các chính sách ngoại

giao với Trung Quốc ở từng thời kỳ khác nhau. Từ đó, nghiên cứu đưa ra những nhận định khách quan, khoa học về sự linh hoạt của vương quốc Goguryeo trong việc thực thi quan hệ đối ngoại với Trung Quốc qua các thời kỳ để đạt được những ưu thế lớn nhất.

3. Kết quả và bàn luận

Từ thế kỷ I đến thế kỷ VII, lịch sử Goguryeo và Trung Quốc trải qua nhiều biến động phức tạp. Do đó, nhà nước Goguryeo không thực thi một chính sách đối ngoại nhất quán với các triều đại ở Trung Quốc mà luôn có sự điều chỉnh cho phù hợp với tương quan lực lượng của hai nước ở từng thời kỳ. Trong đó, chính sách nổi bật của Goguryeo với Trung Quốc là ngoại giao triều cống và xung đột quân sự.

3.1. Về ngoại giao triều cống

Trung Quốc là một quốc gia phong kiến lớn ở châu Á, luôn thể hiện tư tưởng bá quyền khi buộc các nước láng giềng “thần phục”, biến các nước trở thành chư hầu. Trong đó, sắc phong và triều cống là công cụ để Trung Quốc thể hiện tư tưởng “nước lớn” và ràng buộc các quốc gia khác. Từ thế kỷ I đến thế kỷ VII, đất nước rơi vào tình trạng phân liệt kéo dài nhưng các triều đại Trung Quốc đều theo đuổi chính sách đối ngoại bành trướng. Đối với phần lãnh thổ trên bán đảo Triều Tiên, Trung Quốc luôn bắt các vương quốc ở đây phải thần phục. Trước áp lực của sức mạnh Trung Hoa, ba vương quốc trên bán đảo Triều Tiên đều lựa chọn đối sách hòa bình là chủ đạo nên đã thực hiện một số yêu cầu của Trung Quốc. Trong đó, Goguryeo thường xuyên cử các đoàn sứ thần sang Trung Quốc để triều cống.

Bảng 1. Hoạt động triều cống của Goguryeo với các triều đại Trung Quốc [12]

Triều đại Trung Quốc	Triều vua ở Goguryeo	Năm Goguryeo triều cống
Đông Hán (25-220)	Daemosin (19-45), Minjung (45-48), Chadae (146-165), Gogukcheon (179-197)	40, 111, 113, 126 [4 lần] 425, 435, 437, 439 (2) ¹ , 462, 464, 466, 467, 468, 469, 470, 472 (2), 473 (3),
Bắc Ngụy (386-550)	Jangsu (413-491), Gogukwon (331-371), Sosurim (371-384), Goguky (384-392), Gwanggaeto (392 - 413), Munjamyeong (492-519), Anjang (519-531), Anwon (531-545)	474 (3), 475 (2), 476 (3), 477 (2), 479, 484, 485 (2), 486, 487, 488 (3), 489 (3), 490 (2), 491 (2), 492 (2), 494, 495 (2), 500, 501 (2), 502, 504, 506, 507, 508 (2), 509, 510 (2), 513 (3), 514, 515, 517, 518 (3), 523, 532, 534 [72 lần]
Đông Tấn (317-420)	Gogukwon (331-371), Sosurim (371-384), Jangsu (413-491)	336, 343, 413 [3 lần]
Yên (337-370)	Gogukwon (331-371), Sosurim (371-384), Goguky (384-392)	340, 343, 355, 399 [4 lần]
Tần (350-431)	Sosurim (371-384)	372, 377 [2 lần]
Tống (420-479)	Jangsu (413-491)	455, 478 [2 lần]
Nam Tề (479-502)	Jangsu (413-491), Munjamyeong (492-519)	481 [1 lần]
Lương (502-557)	Munjamyeong (492-519), Anjang (519-531), Anwon (531-545)	512, 516, 520 (2), 524, 525, 532, 535 [8 lần]
Đông Ngụy (534-550)	Anwon (531-545), Yangwon (545-559)	536, 537, 539, 540, 542, 543, 544, 545, 546, 547, 548, 549 [12 lần]
Bắc Tề (550-577)	Yangwon (545-559), Pyeongwon (559-590)	550, 551, 555, 564, 565, 573 [6 lần]
Trần (557-587)	Pyeongwon (559-590)	561, 566, 570, 574, 585 [5 lần]
Bắc Chu (557-581)	Pyeongwon (559-590)	577 [1 lần]
Tuỳ (581-618)	Pyeongwon (559-590), Yeongyang (590-618)	581, 582, 583, 584, 591, 592, 597, 600 [8 lần]
Đường (618-907)	Yeongnyu (618-642), Bojang (642-668)	619, 621, 622, 623, 624 (2), 629, 640, 642, 643, 644, 648, 652 [13 lần]

¹ Trong một năm, Goguryeo tiến hành nhiều đợt triều cống tới Trung Quốc

Theo Bảng 1, hầu hết các triều vua Goguryeo đều tiến hành triều cống đối với các triều đại ở Trung Quốc. Với những triều đại ở Trung Quốc tồn tại trong thời gian ngắn (Tấn, Yên, Tần, Tống, Nam Tề, Trần, Bắc Chu), hoạt động triều cống của Goguryeo diễn ra với tần suất ít. Các triều đại này có thế lực yếu, thường xuyên phải đương đầu với những cuộc xung đột, tranh chấp lãnh thổ nên không thể đủ mạnh để thiết lập tầm kiểm soát ở bán đảo Triều Tiên. Do đó, hoạt động triều cống của Goguryeo không được thực hiện đều đặn hàng năm theo yêu cầu áp đặt của các triều đại Trung Quốc mà phụ thuộc vào sức mạnh cụ thể của hai nước. Thời kỳ nhà Ngụy, Goguryeo tiến hành nhiều lần triều cống nhất (72 lần) ở hầu hết các triều vua. So với các triều đại khác trong thời kỳ Nam - Bắc triều ở Trung Quốc, triều Ngụy là triều đại tồn tại lâu dài nhất, có nền chính trị thịnh trị hơn cả nhờ việc học tập kinh nghiệm trị nước của giai cấp phong kiến Hán tộc, có ưu thế về binh lực của dân du mục [7, tr.109]. Đồng thời, đây cũng là thời kỳ Goguryeo có xung đột quân sự gay gắt với Baekje và Silla để thực hiện chính sách “Nam tiến” mở rộng lãnh thổ và khẳng định vị thế trên bán đảo Triều Tiên. Do đó, để tránh những cuộc xung đột ở phía Bắc với Trung Quốc, dồn lực lượng về phía Nam, Goguryeo đã thực hiện chính sách quan hệ hòa hảo với các triều đại Trung Quốc, chấp nhận tiến hành hoạt động triều cống hàng năm.

Đến thời kỳ Tùy - Đường, đất nước Trung Quốc được thống nhất, tiềm lực dần được tăng cường, trong khi Baekje thực hiện chính sách thần phục hai triều đại này và số lần triều cống diễn ra nhiều và đều đặn nhất thì Goguryeo đã có nhiều cuộc chiến tranh xung đột với Tùy - Đường. Do đó, hoạt động triều cống chỉ được tiến hành ở giai đoạn đầu khi nhà Đường thành lập, sau đó các phái đoàn đi sứ Trung Quốc thưa vắng dần.

Cống phẩm là yêu cầu bắt buộc của các triều đại Trung Quốc đối với đoàn đi sứ để tỏ rõ lòng trung thành của chính quyền Goguryeo gồm các sản vật như: áo giáp sắt, đồ gốm sứ chạm khắc, vải lụa, giống ngựa thuần, hộ chi... Số lượng cống phẩm nhiều hay ít phụ thuộc vào mức độ trong quan hệ giữa hai nước. Trong Tam Quốc sử ký đã viết: “Tháng 7 năm 472, vua Jangsu phái sứ thần sang nước Ngụy cống triều. Từ thời điểm này, những cống phẩm đưa sang nhiều gấp đôi” [12, tr.493]. Những đoàn sứ thần của Goguryeo sang triều cống cũng được phía Trung Quốc tiếp đãi hậu hĩnh: “Tháng 10 năm 484, Vua Goguryeo phái sứ thần sang nước Ngụy cống triều. Khi ấy, người nước Ngụy nói Goguryeo là hùng mạnh nhất nên khi sắp xếp chỗ ăn nghỉ cho phái đoàn Goguryeo rất chu đáo, và cho vào cung tiền thứ hai chỉ sau phái đoàn của nước Tề” [12, tr.495]. Sự ưu đãi đặc biệt này cho thấy vị thế cường quốc của Goguryeo trong vùng Đông Bắc Á lúc bấy giờ.

Đồng thời, các triều đại Trung Quốc cũng thường ban cho vua Goguryeo một số đặc quyền như phong vương hay một số sản vật như y phục, xe ngựa... Năm 590, Tùy Văn Đế phái sứ thần đến phong cho vua làm Thượng Khai Phủ Nghi Đồng Tam Tì và kế thừa tước vị Liêu Đông Quận Công của tiên vương, ban cho 01 bộ y phục. Năm 591, vua Goguryeo phái sứ thần sang nước Tùy dâng biểu tạ ân đồng thời cống triều và xin được phong vương. Tháng 3 năm 591, nhà Tùy phong cho làm Goguryeo Vương rồi ban cho xe ngựa và y phục. Tháng 5, vua Goguryeo phái sứ thần sang nhà Tùy tạ ân [12, tr.495]. Như vậy, các chuyến triều cống của Goguryeo đối với Trung Quốc thường được tiến hành để bày tỏ lòng trung thành, giữ quan hệ giao hảo, khôi phục lại quan hệ sau những cuộc xung đột hoặc để tạ ân...

Tuy nhiên, trong nhiều thời kỳ, vua Goguryeo không thực hiện nghiêm chỉnh việc triều cống. Năm 492, Hiếu Văn đế nước Ngụy phái sứ thần đến sắc phong cho vua Goguryeo và yêu cầu đưa thể tử sang nhập triều. Tuy nhiên, vua Goguryeo lấy lý do thể tử bị bệnh không đi được để phái người anh em họ khác đi thay. Thậm chí, vua Goguryeo còn lấy cớ những sản vật của Goguryeo bị các nước phương Bắc tấn công xâm lược nên không tiến triều được. Vua Ngụy Thế Tông từng phản bác: “Goguryeo đòi được sự giúp đỡ của thượng quốc mà thống lĩnh toàn bộ vùng biên lại còn chinh phục những man di phía Bắc nên việc thiếu những bảo vật như vậy cũng giống như việc cái bình rượu lớn đã lấy hết rượu từ những bình rượu nhỏ rồi. Vậy thử hỏi lỗi này ở ai? Làm sai trong việc cống nạp trước tiên trách nhiệm thuộc về vua Goguryeo. Người phải thể hiện cái uy nghiêm đẹp hết bấy đẳng xấu xa để bách tính ở phương Đông được sống hoà thuận, an bình và đừng quên cống nạp sản vật” [12, tr.502]. Như vậy, việc cống nạp những sản vật lên triều đình ở

Trung Quốc cũng phần nào phản ánh được thái độ của các triều vua Goguryeo trong quan hệ bang giao và phụ thuộc vào thực lực ở mỗi thời kỳ lịch sử.

Ban “sắc phong” cũng là một hình thức để khẳng định uy quyền của Trung Quốc đối với các quốc gia khác. Hầu hết các vị vua của Baekje trong thế kỷ IV - VI khi mới lên ngôi đều xin phong vương với Trung Hoa để mượn danh “thần phục” nhằm giữ yên đất nước. Nhưng Goguryeo thực thi chính sách đối ngoại cứng rắn với Trung Quốc hơn so với Baekje, tần xuất xin phong vương của các vị vua mới đăng quang ít hơn. Chủ yếu là các triều đình Trung Hoa ban sắc phong cho vua Goguryeo để chứng tỏ quyền uy và duy trì quan hệ giữa “thiên triều” với “thuộc quốc” Goguryeo.

Bảng 2. Triều vua Goguryeo nhận sắc phong của các triều đại Trung Quốc [12]

Năm	Triều đại Trung Quốc	Triều vua Goguryeo	Sắc phong
355	Yên	Gogukwon	Chinh đông đại tướng quân doanh châu thứ sử
413	Tần	Jangsu	Goguryeo vương lạc lang quận công
435	Ngụy	Jangsu	Đô đốc liêu hải chư quân sự chinh đông tướng quân lĩnh hộ đông di trung lang tương liêu đông quận khai quốc công Goguryeo vương
463	Tống	Jangsu	Xa kị đại tướng quân khai phủ nghi đồng tam ti.
480	Nam Tề	Jangsu	Phiêu kị đại tướng quân
492	Ngụy	Munja-myeong	Sử tri tiết đô đốc liêu hải chư quân sự chinh đông tướng quân lĩnh hộ đông di trung lang tương liêu đông quận khai quốc công Goguryeo vương
494	Nam Tề	Munja-myeong	Sử tri tiết tán kị thường thị đô đốc doanh binh nhị châu chinh đông đại tướng quân Lạc Lăng Công
496	Nam Tề	Munja-myeong	Xa kị tướng quân
502	Lương	Munja-myeong	Xa kị đại tướng quân
508	Lương	Munja-myeong	Phủ quân đại tướng quân khai phủ nghi đồng tam ti
519	Ngụy	Munja-myeong	Xa kị đại tướng quân
520	Lương	Anjang	An đông tướng quân lĩnh hộ đông di giáo úy Liêu Đông quận khai quốc công Goguryeo vương
532	Ngụy	Anwon	Sử tri tiết tán kị thường thị lĩnh hộ đông di giáo úy Liêu Đông quận khai quốc công Goguryeo vương
534	Đông Ngụy	Anwon	Phiêu kị đại tướng quân
550	Bắc Tề	Yangwon	Sử tri tiết thị trung phiếu kị đại tướng quân lĩnh hộ đông di giáo úy Liêu Đông quận khai quốc công Goguryeo vương
560	Bắc Tề	Pyeongwon	Sử tri tiết lĩnh đông di giáo úy liêu đông quận công Goguryeo vương.
577	Bắc Chu	Pyeongwon	Khai phủ nghi đồng tam ti đại tướng quân Liêu Đông quận khai quốc công Goguryeo vương
581	Tùy	Pyeongwon	Đại tướng quân Liêu Đông quận công
590	Tùy	Yeongyang	Thượng khai phủ nghi đồng tam ti và kế thừa tước vị Liêu Đông quận công của tiên vương
624	Đường	Yeongnyu	Thượng trụ quốc liêu đông quận công Goguryeo quốc vương

Qua Bảng 2 cho thấy hoạt động sắc phong của Trung Quốc với Goguryeo diễn ra chủ yếu ở thế kỷ IV - VII. Từ cuối thời Đông Hán đến thời Nam - Bắc triều, xã hội Trung Quốc hỗn loạn vì nội chiến và sự xâm xé của các tộc người phương Bắc nên các triều đại thời kỳ này chưa tiến hành xâm lược bên ngoài, chưa bắt các quốc gia khác thần phục được [7, tr.112]. Do đó, việc ban sắc phong của Trung Quốc cho Goguryeo chưa được thực thi đều đặn. Từ thế kỷ V trở đi, các hoạt động sắc phong của Trung Quốc cho Goguryeo diễn ra nhiều hơn để khẳng định uy quyền của quốc gia hùng mạnh hàng đầu ở châu Á. Tuy nhiên, thời kỳ Tùy - Đường, xung đột quân sự của Goguryeo với Trung Quốc diễn ra thường xuyên nên hoạt động triều cống và sắc phong diễn ra với tần suất thấp. Đối với nhà nước Baekje, khi vua qua đời, vua mới lên ngôi thường cử một sứ bộ sang Trung Quốc báo tang và một sứ bộ sang xin phong vương. Sau khi nhận được biểu của vua Baekje, Trung Quốc cũng cử 2 sứ bộ, một sứ bộ phong vương cho vua mới và một sứ bộ tế vua đã qua đời. Nhà nước Goguryeo cũng có thông lệ này với việc nhận sắc phong năm 413, năm 492, năm 532, năm 560, năm 590. Tuy nhiên, tỷ lệ này khá thấp so với hoạt động cầu sắc phong của Baekje và Silla.

Một thực tế không thể phủ nhận là nhiều triều đại của Trung Quốc chủ động sắc phong cho Goguryeo nhằm khẳng định uy quyền, giảm xung đột quân sự để dồn sức tấn công các tộc người phương Bắc. Thậm chí nhiều triều đại Trung Quốc phải đến Goguryeo để cầu thân (nước Ngụy năm 246) [12]. Bên cạnh đó, với các nước thuộc quốc khác, vua phải trực tiếp sang Trung Quốc cống triều hoặc cử thái tử sang làm con tin. Nhưng nhiều triều vua của Goguryeo thường xuyên từ chối hình thức thần phục này đã cho thấy sự chủ động và tư tưởng bá quyền của Goguryeo.

3.2. Xung đột quân sự giữa Goguryeo với các triều đại Trung Quốc

3.2.1. Những xung đột quân sự từ thế kỷ I đến thế kỷ V

Trong thời kỳ Tam quốc trên bán đảo Triều Tiên, quan hệ giữa ba nước Goguryeo, Baekje, Silla được xem xét trong bối cảnh duy trì các mối quan hệ đối với Trung Quốc và Nhật Bản. Trung Quốc kiên trì theo đuổi chính sách bành trướng sang phần phía Đông Bắc của tổ quốc. Đối mặt với sự đe dọa của Trung Quốc, ba vương triều phải gắng sức để tự bảo vệ, có lúc bằng hành động quân sự, có khi bằng cách liên minh với các quốc gia ở Trung Quốc, kích động nước này chống lại nước khác. Mặt khác, Goguryeo, Baekje, Silla không chỉ đơn thuần là nạn nhân của sự xâm lược từ Trung Quốc mà bản thân các nước này cũng mang trong mình tư tưởng bành trướng, không ngừng mở rộng lãnh thổ để tạo ra những ưu thế vượt trội so với đối thủ. Trong khi Baekje chủ yếu thực hiện chính sách thần phục Trung Quốc thì Goguryeo kiên trì theo đuổi chính sách xung đột quân sự đối với Trung Quốc [2].

Trung Quốc chủ trương tấn công Goguryeo nhằm mục tiêu cơ bản là khẳng định uy quyền và vị thế của một quốc gia trung tâm ở châu Á. Các triều đại đều tiến hành chiến tranh xâm lược để phô trương thanh thế, mở rộng lãnh thổ sang phía Đông Bắc. Trong số 3 quốc gia ở bán đảo Triều Tiên, Goguryeo có diện tích lãnh thổ rộng lớn, liền kề ngay với Trung Quốc nên luôn có nguy cơ đe dọa đến lãnh thổ thuộc chủ quyền của họ. Đồng thời, muốn kiểm soát được Baekje và Silla bằng đường bộ thì Trung Quốc buộc phải khuất phục được Goguryeo. Do đó, chinh phục Goguryeo là mục tiêu hàng đầu của các triều đại Trung Hoa, được xem như “chìa khóa” để khống chế các quốc gia trên bán đảo Triều Tiên.

Goguryeo tấn công Trung Quốc vì cũng muốn mở rộng lãnh thổ về phía Tây Bắc, kiểm soát thêm vùng đông dân và nhiều tài nguyên. Goguryeo có nhiều tự tin trong xung đột với Trung Quốc vì ở xa, địa hình khó khăn, khí hậu khắc nghiệt. Ngay từ năm 172, quân đội nhà Hán kéo đến tấn công, quân thần đã tâu với vua Goguryeo: “Quân đội nhà Hán có số lượng đông nên coi thường chúng ta nhưng nếu ta không ra đánh thì nghĩ chúng ta sợ lại càng hay xâm lược hơn. Hơn nữa, thế núi của nước ta hiểm trở, đường lại chật, chỉ cần một người giữ thì vạn người được yên ổn. Mặc dù quân nhà Hán đông nhưng chẳng làm gì được ta” [12, tr.435]. Thêm nữa, Goguryeo cũng là quốc gia vững mạnh, có trang bị nhiều vũ khí, cung ngắn kiểu Mông Cổ với vòm đôi được kỵ binh sử dụng rộng rãi, máy phóng đá... Những người lính Goguryeo rất giỏi ném dao găm vào kẻ thù khi chiến đấu ở cự ly gần. Binh lính Goguryeo gồm cung thủ, người bắn nỏ, người cầm giáo, người điều khiển máy phóng, kỵ binh, người leo tường... [11]. Với lực lượng quân sự mạnh, vị trí địa lý thuận lợi, Goguryeo chủ động mở những cuộc tấn công vào lãnh thổ của Trung Quốc trong những năm 107 (nhà Hán), năm 343 (nhà Ngụy), năm 401, 402, 403 (nhà Yên), năm 590, 598 (nhà Tùy)... Những cuộc tấn công cho thấy sức mạnh và tham vọng của nhà nước Goguryeo [1].

Từ thế kỷ I đến thế kỷ IV, giữa Trung Quốc và Goguryeo diễn ra những cuộc xung đột quân sự. Goguryeo đã hình thành như một cường quốc trong khu vực, ganh đua với Trung Quốc trong việc kiểm soát Mãn Châu, đẩy được các quận huyện của Trung Quốc xuống phía Nam và làm chủ lưu vực sông Daedong, xâm chiếm xong Lolang. Tuy nhiên, các hoạt động quân sự của Trung Quốc cũng xảy ra liên tiếp buộc Goguryeo dời đô tới thành Gungnae (thuộc Tập An, Trung Quốc ngày nay) vào năm 342. Từ đây, Goguryeo chinh phục khu vực xung quanh, nhất là vùng đồng bằng, phát triển mạnh mẽ các cơ sở để chống lại sự xâm lược của Trung Quốc. Năm 402, Goguryeo tấn công nước Hậu Yên (Trung Quốc), chiếm gần 300 km² bao gồm Tân Thành và Nam Tiêu. Năm 410, Goguryeo tiếp tục chinh phạt Dongbuyeo, hạ 64 thành và sát nhập

Dongbuyeo vào lãnh thổ quốc gia. Goguryeo đã giành lại được kinh đô sau những đợt tấn công chiếm đóng nước Ngụy năm 244 và nước Yên năm 342 [1].

Như vậy, giai đoạn trước thế kỷ V, những cuộc chiến tranh liên tiếp giữa Goguryeo và Trung Quốc không phân thắng bại do xã hội Trung Quốc diễn ra tình trạng hỗn loạn kéo dài, tiềm lực của các triều đại còn yếu nên không thể áp đặt được việc kiểm soát đối với bán đảo Triều Tiên. Trong khi đó, Goguryeo là một quốc gia phát triển ở phía Bắc Triều Tiên không chỉ đứng vững trước cuộc tấn công của Trung Quốc, thậm chí còn không ngừng mở rộng lãnh thổ về phía Bắc thu hẹp phạm vi kiểm soát của Trung Quốc. Xung đột quân sự gay gắt giữa hai nước được thể hiện rõ trong thời kỳ Tùy - Đường nắm quyền ở Trung Quốc.

3.2.2. Xung đột quân sự từ thế kỷ VI đến thế kỷ VII

Đối với nhà Tùy (589-618)

Năm 589, Trung Quốc được nhà Tùy thống nhất sau thời gian dài hỗn loạn và phân tranh. Nhà Tùy đã phát động nhiều cuộc chiến tranh với các nước láng giềng, trong đó mưu đồ xâm lược Triều Tiên được tiến hành với quyết tâm cao nhất [7, tr. 112]. Do đó, Goguryeo đóng vai trò bảo vệ bán đảo Triều Tiên chống lại sức mạnh của nhà Tùy và Đường.

Trong bối cảnh cạnh tranh quyền lực diễn ra gay gắt trên bán đảo Triều Tiên, mỗi quốc gia đều lựa chọn những đối tác liên minh mới. Silla và Baekje đều tìm cách liên minh với nhà Tùy trong khi Goguryeo thiết lập quan hệ với quân Đột Quyết, một dân tộc du mục phía Bắc bị nhà Tùy đe dọa. Tuy nhiên, nhà Tùy lựa chọn hợp tác với Silla (vì nhận thấy tiềm lực mạnh mẽ của quốc gia này) để tấn công Goguryeo và Baekje. Do vậy, cuối thế kỷ thứ VI, tình hình quốc tế vùng Đông Bắc Á xuất hiện cục diện tranh giành giữa thế lực liên minh Nam - Bắc gồm Goguryeo, Baekje, Nhật Bản và Đột Quyết với thế lực liên minh Đông - Tây gồm Tùy - Đường và Silla. Như vậy, xung đột quân sự giữa Goguryeo với Trung Quốc không đơn thuần là chính sách đối ngoại của hai quốc gia mà còn phản ánh thực tế quan hệ quốc tế phức tạp ở khu vực Đông Bắc Á [8].

Để ngăn chặn sự xâm lược của nhà Tùy và nắm giữ vùng đất có lợi về mặt chiến lược, năm 590, Goguryeo đã vượt sông Liêu Hà tấn công vào vùng đất Liêu Tây. Do đó, năm 597, vua Tùy Văn Đế gửi thư kể tội Goguryeo nhiều lần sai quân giết hại cư dân biên giới và ngầm mua chuộc thợ cung nỏ của Trung Quốc. Năm 598, nhà Tùy huy động hơn 30 vạn quân thủy bộ chia đường đánh Goguryeo nhưng bộ binh gặp phải lụt lội, không tiếp tế được lương thực, lại bị ôn dịch, thủy quân thì gặp bão, phần lớn thuyền chiến bị đắm, quân lính thiệt hại lớn nên phải rút quân [7, tr.113]. Khi lên ngôi Hoàng đế (604), Tùy Dạng Đế nuôi mộng trở thành người thống lĩnh tối cao cả thiên hạ và muốn chiếm trọn Goguryeo bởi “Goguryeo vốn là vùng đất được phong Ki Tử, nhà Hán và nhà Tấn đều biến thành quận, huyện nhưng đến thời kỳ này họ đã không thực hiện vai trò làm hạ thần mà trở thành một nước độc lập. Nhưng Dương Lượng vì bất tài khi mang quân đi đánh không thắng nổi. Sao có thể để yên cho chúng biến vùng đất của thiên triều thành sào huyệt của lũ người man di” [12, tr.520]. Do đó, năm 612, Tùy Dạng Đế huy động một lực lượng rất lớn (113 vạn quân) tấn công Goguryeo. Thất bại trong việc bao vây tấn công thành Yodong, quân Tùy đã vượt biển xâm nhập vào vùng phụ cận của thành Pyeongyang nhưng không thành công. Ngay sau đó, Tùy Dạng Đế tiếp tục phái 30 vạn quân tinh nhuệ đánh vào thành Pyeongyang. Do chiến thuật của tướng quân Goguryeo, quân Tùy khi tiến hành vào vùng phụ cận thành Pyeongyang đã mệt mỏi và đói khát nên phải rút lui. Lợi dụng thời cơ này, Goguryeo đã phản kích và tiêu diệt đội quân chủ lực của nhà Tùy khi vượt sông Salsu, chỉ có gần 2.700 người sống sót trở về, được coi là trận đại thắng ở Tát Thủy. Sau đó, Goguryeo liên tiếp đẩy lùi sự tấn công của quân Tùy và đưa đất nước thoát khỏi tình trạng bị nguy kịch [1]. Những cuộc chiến tranh liên miên với tổn thất lớn làm quốc lực của nhà Tùy bị suy yếu và dần diệt vong. Tuy nhiên, nền hoà bình của nhà nước Goguryeo không duy trì được lâu.

Đối với nhà Đường (626-668)

Năm 618, nhà Đường nắm quyền thống trị Trung Quốc vẫn muốn tiếp tục mưu đồ xâm lược Triều Tiên mà triều Tùy chưa thực hiện được. Vào thời kỳ đầu kiến quốc, nhà Đường tiến hành

quan hệ hữu hảo với Goguryeo. Năm 622, vua Goguryeo phái sứ thần sang nhà Đường cống triều. Đường Cao Tổ gửi chiếu thư: “Ta thuận theo thiên mệnh, cai quản thiên hạ, bao dung vạn quốc nên toàn thể bách tính mới yêu quý và nghe theo lời chỉ dạy của ta. Cuối thời Tùy, chiến tranh liên miên, tai ương không dứt, hai bên đánh chiếm lẫn nhau, đều mất bách tính. Cuối cùng, cha mẹ, anh em đều tàn mất khắp nơi, vợ chồng bị chia rẽ. Ta sẽ cho những người Goguryeo đang sống ở đây được trở về nước nên ta cũng mong người hãy thả cho những bách tính của ta đang sống ở khắp nơi trên đất Goguryeo trở về” [7, tr.119]. Goguryeo đã trả cho nhà Đường khoảng 01 vạn tù binh bị bắt trong chiến tranh với nhà Tùy.

Tuy nhiên, sau khi Đường Thái Tông lên ngôi vua (626), quan hệ giữa hai nước bắt đầu trở nên xa cách. Mâu thuẫn giữa Goguryeo, Baekje, Silla diễn ra gay gắt. Ở Goguryeo, năm 642, Yeongaesoum - một nhà quân sự hùng mạnh giết vua Yeongnyu rồi lập vua khác, tự mình làm Tể tướng để nắm lấy mọi quyền bính, đã gây nên tình trạng bất ổn, mâu thuẫn và xung đột. Ông công khai theo đuổi lập trường xâm lược Silla và thách thức nhà Đường bằng cách khước từ chế độ cử sứ thần. Rút kinh nghiệm thất bại của nhà Tùy, Đường Thái Tông đã thực hiện những động tác thăm dò như xúi giục người Khất Đan, Mạt Hạt xâm nhập quấy nhiễu [7, tr.120].

Năm 643, Silla bị liên quân Goguryeo và Baekje tấn công nên sai sứ sang Trung Quốc xin cứu viện. Với dã tâm xây dựng nhà Đường thành một đế quốc, Đường Thái Tông quyết định liên minh với Silla tăng cường gây áp lực với Goguryeo. Vì thế, Goguryeo đã cho xây dựng thành Cheollijang ở vùng biên giới xung quanh khu vực sông Liêu Hà để đề phòng sự tấn công của nhà Đường. Năm 645, vua nhà Đường ra chiếu thư: “Yeongaesoum của Goguryeo giết vua, ngược đãi bách tính. Nay ta quay lại vùng U Châu và Kế Châu, hỏi tội hấn ở Liêu Đông và Kiệt Thạch, vậy nên ở những nơi quân doanh mà ta đi qua không được làm khổ dân hay lãng phí của cải”. Sau đó, vua Đường hạ lệnh: “Ngày trước, Tùy Dương Đế đối xử tàn ác với bề tôi còn Goguryeo vương lại nhân từ và yêu thương bách tính. Vì thế mà Tùy Dương Đế đã đem những binh sĩ có lòng phản loạn đi đánh những người hòa thuận đoàn kết nên mới không thể thắng nổi. Giờ đây, ta có năm yếu tố để giành thắng lợi: (1) Lấy cái lớn mà đánh cái nhỏ; (2) Lấy cái lý lẽ mà đánh cái nghịch; (3) Lấy sự cai trị có trật tự để trấn áp cái hỗn loạn; (4) Lấy đội quân tràn đầy khí thế đánh đội quân đã mệt mỏi; (5) Lấy đội quân vui vẻ đối đầu với đội quân đầy lòng oán thán. Như vậy còn gì phải lo là ta không thể thắng” [12, tr.456].

Viện cớ đó, vua Đường Thái Tông đích thân chỉ huy cuộc viễn chinh sang Goguryeo bằng lục quân, thủy quân theo hai hướng. Sau khi đã vượt qua sông Liêu Hà, lần lượt hạ các thành Yodong, thành Baekam, quân Đường đã tấn công thành Ansi - một thành rất nhỏ trên núi nhưng có vị trí quan trọng. Silla cũng đem 5 vạn quân cùng tác chiến. Tất cả quân dân thành Ansi đã kiên cường chiến đấu, đẩy lùi quân Đường và giữ được thành. Quân Đường bị tổn thất nặng nề nên lấy lý do “vùng tả ngạn sông Liêu rét sớm, cỏ khô, nước đông, người ngựa khó ở lâu được, lương thực sắp hết” để rút quân về nước [7, tr.121].

Năm 649, vua Đường Thái Tông chết, mưu đồ chinh phục Triều Tiên phải tạm thời gác lại. Đến thời vua Đường Cao Tông (649-683) trị vì, những xung đột giữa các nước ở bán đảo Triều Tiên vẫn tiếp diễn. Với sự giúp đỡ của Goguryeo, Baekje nhiều lần xâm lược Silla, chiếm được khoảng 40 thành và cùng với Goguryeo tấn công Dangseong nhằm cắt đứt con đường giao thông từ Silla sang nhà Đường. Để tăng cường tiềm lực, Silla đã quyết định liên minh với nhà Đường nhằm đánh chiếm Goguryeo và Baekje. Nhà Đường cũng muốn liên minh với Silla để tăng cường sức mạnh, tiêu diệt Goguryeo, mở rộng lãnh thổ hơn nữa sang phía Đông Bắc. Liên minh Silla - Đường được thiết lập, theo đó nhà Đường sẽ được phần phía Bắc sau khi tiêu diệt xong Baekje và Goguryeo. Đội quân Silla do Gim Yu-sin và đội quân nhà Đường do Tô Chính Phương chỉ huy tấn công và tiêu diệt Baekje vào năm 660. Sau đó, liên quân Silla - Đường chuyển hướng tấn công Goguryeo. Trong bối cảnh những cuộc xung đột quân sự trên bán đảo Triều Tiên diễn ra quyết liệt giữa các liên minh thì ở Goguryeo, Yon Kaesomun chết năm 665 gây nên sự tranh giành quyền thừa kế của những người con trai. Tình trạng hỗn loạn chính trị đã dẫn tới sự suy yếu của Goguryeo. Do đó, năm 667, liên minh Silla - Đường nhanh chóng đè bẹp sự kháng cự của Goguryeo và đánh bại hoàn toàn vào năm 688 [1, tr.51].

Như vậy, Goguryeo - lực lượng hùng mạnh ở phía Bắc bán đảo Triều Tiên trong thời kỳ Tam quốc, đã bị đánh bại. Goguryeo cố gắng chống lại các cuộc tấn công liên tiếp của nhà Tùy và nhà Đường là một thực tế quan trọng đối với sự tồn tại của các quốc gia Hàn Quốc nhưng cuộc chiến liên miên đã làm cho đất nước suy yếu rất nhiều. Chính sách xâm lược quá mức cùng với sự xung đột nội bộ là những yếu tố dẫn đến sự sụp đổ hoàn toàn của Goguryeo.

4. Kết luận

Trong số các vương quốc cổ đại, Goguryeo được coi là quốc gia theo truyền thống lịch sử Triều Tiên, vừa nuôi dưỡng vừa đoàn kết mọi người dưới một bản sắc dân tộc. Goguryeo đã thể hiện vị thế là một cường quốc ở khu vực Đông Bắc Á thời cổ trung đại qua việc cạnh tranh với các triều đại nhà Tùy và nhà Đường của Trung Quốc, mà không phải là một quốc gia đặt dưới sự cai quản và thống trị của các triều đại Trung Quốc. Từ thế kỷ I đến thế kỷ VI, giữa Goguryeo và các triều đại Trung Quốc diễn ra hoạt động ngoại giao hòa bình kết hợp với các cuộc xung đột quân sự. Cuộc xung đột quân sự của hai nước trong một thời gian dài không phân chia thắng bại, chủ yếu tạo nên cục diện giằng co giữa hai nước, gây tổn thất lớn, đồng thời làm cho biên giới giữa hai quốc gia thay đổi liên tục. Tuy nhiên, trước sự tấn công liên tục của nhà Đường vững mạnh ở thế kỷ VII đã đẩy nhà nước Goguryeo nhanh chóng sụp đổ.

Quan hệ đối ngoại của Goguryeo đối với các triều đại Trung Quốc mang đầy đủ những sắc thái chung của ngoại giao phương Đông thời cổ trung đại: triều cống, sắc phong, hôn nhân ngoại giao, tấn công quân sự, liên minh... Các vua Goguryeo đã khéo léo thực thi đối sách với các triều đại Trung Quốc: khi tiềm lực mạnh thì sẵn sàng tấn công quân sự để khẳng định chủ quyền, khi tiềm lực yếu thì thực hiện chính sách ngoại giao triều cống, khi xung đột với Baekje và Silla thì hoà hoãn với Trung Quốc... Do đó, thành công lớn nhất trong quan hệ đối ngoại của Goguryeo đối với Trung Quốc trước năm 668 là mở rộng lãnh thổ về phía Bắc, đứng vững trước các cuộc tấn công xâm lược của các triều đại Trung Quốc đạt được thế cân bằng về sức mạnh quân sự, bảo vệ được nền độc lập dân tộc. Qua đó, Goguryeo đã cạnh tranh với Silla và Baekje, góp phần tạo nên cục diện Tam Quốc trong lịch sử Triều Tiên cổ đại.

TÀI LIỆU THAM KHẢO/ REFERENCES

- [1] Korean History Editorial Board, *Korean History*. Seoul National University Press, Korea, 2005.
- [2] V. A. Nguyen, D. N. Do, and D. C. Le, *Korea, history – culture*. Culture Publishing House, Hanoi, 1996.
- [3] J. W. Best, “An Overview of Goguryeo-Baekje Relations: With a Quick Peek into the Quicksands of Space and Early Korean Standard Time,” *Journal of Northeast Asian History*, vol. 4, no. 1, pp. 187-202, June 2007.
- [4] W. Jung, “Aspect of the Relations between Goguryeo and Silla,” *Journal of Northeast Asian History*, vol. 4, no. 1, pp. 153-186, June 2007.
- [5] W. Y. Jung, “Trends in Goguryeo's Relationship with Paekche and Silla during the 4th-7th Centuries,” *International Journal of Korean History*, no. 8, pp. 85-125, August 2005.
- [6] H. T. Duong, “The territorial expansion process of Goguryeo in the 5th century,” *TNU Journal of Science and Technology*, vol. 229, no. 8, pp. 173-182, 2024.
- [7] G. P. Nguyen, *History of China*. Vietnam Education Publishing House, Hanoi, 2001.
- [8] H. T. Duong, “The Chinese factor in the process of dispute and state unity on the Korean peninsula from the 5th to the 7th century,” *TNU Journal of Science and Technology*, vol. 228, no. 16, pp. 216-222, 2023.
- [9] M. E. Byington, “Control or Conquer? Goguryeo's Relations with States and Peoples in Manchuria,” *Journal of Northeast Asian History*, vol. 4, no. 1, pp. 83-117, June 2007.
- [10] K. H. J. Gardiner, “Beyond the Archer and His Son: Goguryeo and Han China,” *Papers on Far Eastern History*, no. 20, pp. 57-82, September 1979.
- [11] V. K. Asmolov, “The System of Military Activity of Goguryeo,” *Korea Journal*, vol. 32.2, pp. 103-116, 1992.
- [12] K. Bu-sik, *History of the Three Kingdoms I*, translated by Nguyen Ngoc Que. Vietnamese Women's Publishing House, Hanoi, 2019.